

Phụ lục II

BẢNG GIÁ ĐẤT PHƯỜNG TÂN ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025
của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	BÀ LÊ CHÂN	TRỌN ĐƯỜNG		148.000	103.600	88.800
2	CÂY ĐIỆP	TRỌN ĐƯỜNG		129.200	90.400	77.500
3	ĐÌNH CÔNG TRÁNG	TRỌN ĐƯỜNG		148.000	103.600	88.800
4	ĐÌNH TIÊN HOÀNG	NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	ĐIỆN BIÊN PHỦ	234.100	163.900	140.500
		ĐIỆN BIÊN PHỦ	VÕ THỊ SÁU	227.200	159.000	136.300
		VÕ THỊ SÁU	CẦU BÔNG	194.600	136.200	116.800
5	ĐIỆN BIÊN PHỦ	CẦU ĐIỆN BIÊN PHỦ	ĐÌNH TIÊN HOÀNG	234.100	163.900	140.500

		ĐINH TIÊN HOÀNG	HAI BÀ TRUNG	225.800	158.100	135.500
6	ĐẶNG DUNG	TRỌN ĐƯỜNG		168.500	118.000	101.100
7	ĐẶNG TẮT	TRỌN ĐƯỜNG		182.900	128.000	109.700
8	HAI BÀ TRUNG	NGUYỄN VĂN THỦ	VÕ THỊ SÁU	266.500	186.600	159.900
		VÕ THỊ SÁU	NGÃ 3 TRẦN QUANG KHẢI	305.200	213.600	183.100
		NGÃ 3 TRẦN QUANG KHẢI	CẦU KIỆU	243.500	170.500	146.100
9	HÒA MỸ	TRỌN ĐƯỜNG		100.400	70.300	60.200
10	HUYỀN QUANG	TRỌN ĐƯỜNG		111.700	78.200	67.000
11	HUỲNH KHƯƠNG NINH	TRỌN ĐƯỜNG		171.900	120.300	103.100
12	HOÀNG SA	TRỌN ĐƯỜNG		191.200	133.800	114.700
13	LÝ VĂN PHÚC	TRỌN ĐƯỜNG		160.100	112.100	96.100
14	MAI THỊ LỰU	TRỌN ĐƯỜNG		189.200	132.400	113.500
15	MÃ LỘ	TRỌN ĐƯỜNG		126.700	88.700	76.000
16	NGUYỄN HUY TỰ	TRỌN ĐƯỜNG		160.600	112.400	96.400
17	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	TRỌN ĐƯỜNG		148.800	104.200	89.300
18	NGUYỄN HỮU CẦU	TRỌN ĐƯỜNG		197.500	138.300	118.500

19	NGUYỄN PHI KHANH	TRỌN ĐƯỜNG		139.400	97.600	83.600
20	NGUYỄN THÀNH Ý	TRỌN ĐƯỜNG		181.300	126.900	108.800
21	NGUYỄN VĂN GIAI	TRỌN ĐƯỜNG		204.900	143.400	122.900
22	NGUYỄN VĂN THỦ	HAI BÀ TRUNG	MẠC ĐỈNH CHI	239.200	167.400	143.500
		MẠC ĐỈNH CHI	HOÀNG SA	217.700	152.400	130.600
23	NGUYỄN VĂN NGHĨA	TRỌN ĐƯỜNG		160.900	112.600	96.500
24	NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	HAI BÀ TRUNG	NGUYỄN BÌNH KHIÊM	307.400	215.200	184.400
		NGUYỄN BÌNH KHIÊM	HOÀNG SA	276.700	193.700	166.000
25	NGUYỄN BÌNH KHIÊM	NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	VÒNG XOAY ĐIỆN BIÊN PHỦ	227.300	159.100	136.400
		VÒNG XOAY ĐIỆN BIÊN PHỦ	HOÀNG SA	140.500	98.400	84.300
26	PHAN KẾ BÌNH	TRỌN ĐƯỜNG		181.700	127.200	109.000
27	PHAN LIÊM	TRỌN ĐƯỜNG		153.500	107.500	92.100
28	PHAN NGŨ	TRỌN ĐƯỜNG		149.900	104.900	89.900
29	PHAN TÔN	TRỌN ĐƯỜNG		149.900	104.900	89.900
30	THẠCH THỊ THANH	TRỌN ĐƯỜNG		205.600	143.900	123.400
31	TRẦN DOÃN KHANH	TRỌN ĐƯỜNG		181.300	126.900	108.800

32	TRẦN KHÁNH DU	TRỌN ĐƯỜNG		190.100	133.100	114.100
33	TRẦN KHẮC CHÂN	TRỌN ĐƯỜNG		198.100	138.700	118.900
34	TRẦN NHẬT DUẬT	TRỌN ĐƯỜNG		198.500	139.000	119.100
35	TRẦN QUANG KHẢI	TRỌN ĐƯỜNG		175.700	123.000	105.400
36	TRẦN QUÝ KHOÁCH	TRỌN ĐƯỜNG		162.700	113.900	97.600
37	TRƯỜNG HÁN SIÊU	TRỌN ĐƯỜNG		104.200	72.900	62.500
38	VÕ THỊ SÁU	TRỌN ĐƯỜNG		260.800	182.600	156.500
39	TRẦN NGUYỄN ĐÁN	TRỌN ĐƯỜNG		175.700	123.000	105.400
40	PHÙNG KHẮC KHOAN	NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	ĐIỆN BIÊN PHỦ	229.000	160.300	137.400
41	MẠC ĐÌNH CHI	ĐIỆN BIÊN PHỦ	NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	276.700	193.700	166.000